Đèn tuýp LED MASTER EM/Mains T8 sử dụng nhựa tái chế

MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

MASTER, LEDtube, T8, EM/Nguồn điện lưới, 1200 mm, 13.5 W, 36W TL-D, 4000 K, 2500 lm, CRI 80, 75000 h

MASTER, LEDtube, T8, EM/Nguồn điện lưới, 1200 mm, 13.5 W, LED alternative to 36W TL-D, 4000 K, 2500 lm, CRI 80, 75000 h, 185 lm/W, EEL B, G13 Rotatable end-cap, Nhựa, 40 %, 1200 mm, RG0, SDCM 6, PF 0.9, IP20, SVM 0.1, PstLM 0.1

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế đui đèn	G13 Rotatable end-cap
Tuổi thọ định mức	75.000 h
Chu kỳ bật/tắt	200.000
Công nghệ chiếu sáng	LEDtube
Tham chiếu đo thông lượng	Sphere
Thời hạn bảo hành	5 năm

Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu ánh sáng	840 [CCT of 4000K]
Góc chiếu định mức	160 °
Quang thông	2.500 lm
Tên gọi/Mô tả màu sắc ánh sáng	Trắng mát (CW)
Nhiệt độ màu (CCT)	4000 K
Hiệu suất phát quang định mức	185 lm/W
Độ đồng đều màu sắc	<6
Chỉ số hoàn màu (CRI)	80
Hệ số suy giảm quang thông tại cuối tuổi thọ định mức	70 %
Độ an toàn quang sinh học theo EN 62471	RG0

Vận hành và điện	
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Công suất	13,5 W

Đèn tuýp LED MASTER EM/Mains T8 sử dụng nhựa tái chế

Dòng điện bóng đèn (Tối đa)	69 mA
Dòng điện bóng đèn (Tối thiểu)	56 mA
Thời gian khởi động (Danh định)	0,5 s
Thời gian khởi động đạt đến 60% độ sáng	0.5 s
Hệ số công suất (dạng thập phân/phân số)	0.9
Điện áp (Danh định)	220-240 V
Công suất đèn LED thay thế cho đèn huỳnh quang	36W TL-D
Dòng điện khởi động tại nguồn chính	7.4
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 10A - nguồn chính	100
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 10A – chấn lưu EM không có Tụ bù.	100
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 10A – chấn lưu EM có Tụ bù.	15
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 16A - nguồn chính	160
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 16A – chấn lưu EM không có Tụ bù.	160
Số lượng đèn tối đa trên MCB B loại 16A – chấn lưu EM có Tụ bù.	25
Khả năng tương thích của chấn lưu	EM/Nguồn điện lưới

Nhiệt độ

Nhiệt độ vỏ định mức tối đa	50 °C

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Có thể điều chỉnh độ sáng (Có hỗ trợ tăng/giảm sáng)	Không

Cơ khí và vỏ đèn

Lớp hoàn thiện bóng đèn	Sương giá
Vật liệu bóng đèn	Nhựa
Chiều dài sản phẩm	1.200 mm
Hình dạng bóng đèn	T8
Trọng lượng tịnh (Bộ)	0,220 kg

Phê duyệt và ứng dụng

Cấp hiệu quả năng lượng	B
Sản phẩm tiết kiệm năng lượng	Có
Các nhãn/dấu chứng nhận chất lượng	Tuân thủ RoHS Dấu CE Chứng nhận KEMA Keur chứng nhận ENEC
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	14 kWh
Số đăng ký EPREL	2571902
Dấu CE	Có
Tuân thủ tiêu chuẩn RoHS châu Âu	Có
Cải tiến đèn LED	UltraEfficient
Giá trị nhấp nháy (PstLM) - Giá trị nhấp nháy theo EN 61000-3-3	0,1
Đo lường khả năng nhìn thấy hiệu ứng chớp sáng (SVM)	0,1
Phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 đến +45°C
Tỷ lệ vật liệu nhựa tái chế sau tiêu dùng	40 %

Điều kiện ứng dụng

Công nghệ không dây	Không áp dụng

Dữ liệu về hoạt động bền vững

Đánh giá tính bền vững	Signify Circle
Tỷ lệ vật liệu không nguyên chất của sản phẩm	26,8 %

Dữ liệu sản phẩm

Tên sản phẩm đặt hàng	MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB
Tên sản phẩm đầy đủ	MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB
Mã sản phẩm đầy đủ	872016938795900
Mã đơn hàng	929004241902
Số vật liệu (12NC)	929004241902
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8720169387959
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	10
EAN/UPC - Vỏ	8720169387966

Bản vẽ kích thước

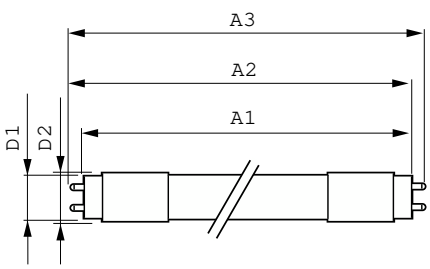

D1	D2	A1	A2	A3
25.8mm	28mm	1199.4mm	1206.5mm	1213.6mm

Product	D1	D2	A1	A2	A3
MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB	25,8 mm	28 mm	1.199,4 mm	1.206,5 mm	1.213,6 mm

Đèn tuýp LED MASTER EM/Mains T8 sử dụng nhựa tái chế

Dữ liệu phân bổ ánh sáng

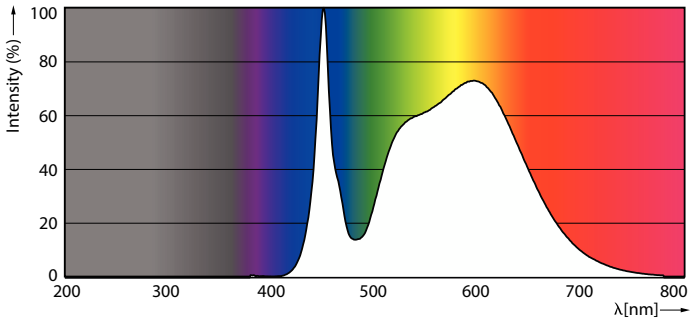

Spectral Power Distribution Colour - MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

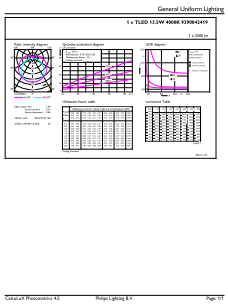

General uniform lighting - MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

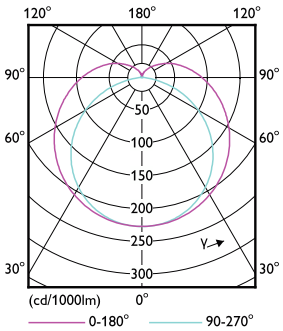

Light Distribution Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

Tuổi thọ

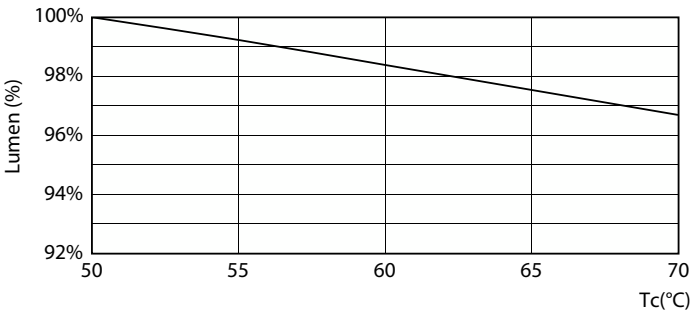

Lumen Maintenance Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

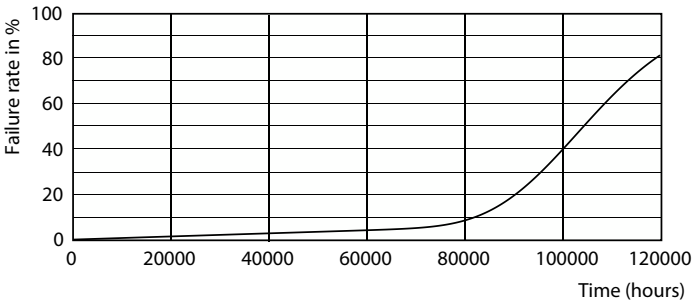

Life Expectancy Diagram

Đèn tuýp LED MASTER EM/Mains T8 sử dụng nhựa tái chế

Tuổi thọ

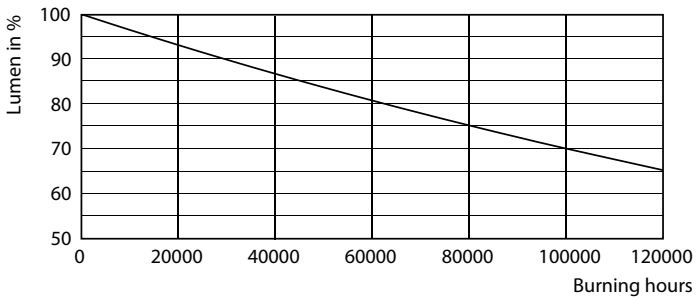

Lumen Maintenance Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 13.5W 840 T8 EELB

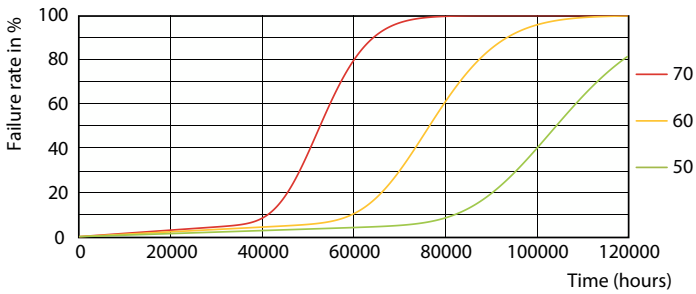

Life Expectancy Diagram

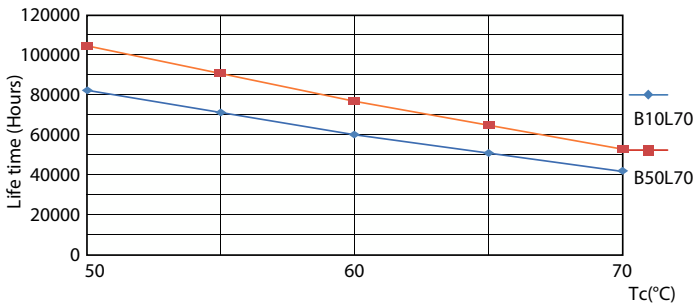

Life Expectancy Diagram

© 2026 Signify Holding Mọi quyền được bảo lưu. Signify không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm nào về tính chính xác hay đầy đủ của thông tin nêu trong này và sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ hành động nào dựa vào những thông tin đó. Thông tin được trình bày trong tài liệu này không phải là sự chào mời bán hàng và không cấu thành một phần của bất kỳ báo giá hay hợp đồng nào, trừ khi được Signify đồng ý. Philips và Biểu tượng tấm khiên Philips là các thương hiệu đã đăng ký của Koninklijke Philips N.V.